TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2023/DS-ST
Ngày 21-12-2023
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Võ Quốc Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Lệ Hoa

Ông Trần Phi Hùng

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Phượng Kiều là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân huyện Thới Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau *tham gia phiên tòa*: Ông Võ Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 280/2023/TLST – DS ngày 13 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử bổ sung số: 351/2023/QĐXXST - DS ngày 30 tháng 10 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: Số 2, NK, phường VS, quận 3, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đinh Thảo N, chức vụ: Chuyên viên khách hàng cá nhân là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, văn bản ủy quyền ngày 28/9/2023 (có mặt).

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn Thới Bình, Thới Bình, Cà Mau

Bị đơn:

1. Anh Đinh Văn T, sinh năm 1979 (vắng mặt)

2. Chị Phạm Thị L, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ cư trú: Khóm 2, thị trấn Thới Bình, Thới Bình, Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/9/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện Ngân hàng TMCP SG trình bày:

Ngày 20/02/2023, anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L đã ký hợp đồng tín dụng số 202326970213 vay vốn tại TMCPSG– Chi nhánh Cà Mau – Phòng giao dịch Thới Bình. Ngày 21/02/2023, anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L đã ký giấy nhận nợ số LD2305200827, chi tiết như sau: Số tiền vay 650.000.000đ (sáu trăm năm mươi triệu đồng). Thời hạn vay 12 tháng. Mục đích vay vốn: Sản suất nông nghiệp tổng hợp. Lãi suất 03 tháng đầu tiên là 14%/năm, kể từ tháng thứ 4, lãi suất của toàn bộ dư nợ vay sẽ được điều chỉnh bằng LSCS tương ứng theo kỳ hạn vay được Sacombank niêm yết tại ww.s.com.vn thời điểm điều chỉnh + (cộng) biên độ 3,6%/năm.

Ngoài ra, Ngày 07/12/2022, anh Đinh Văn T có ký với TMCPSG– Chi nhánh Cà Mau hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng. Căn cứ thu nhập của anh Đinh Văn T, SG đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân, hình thức tín chấp. Sau khi được cấp thẻ tín dụng, anh Đinh Văn T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 46.707.007đ. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay anh Đinh Văn T đã thanh toán cho SG số tiền 26.985.200đ, sau đó a rút tiền chi xài tiếp.

Do anh Đinh Văn T vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của bản điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của SG), ngày 26/9/2023 SG đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng anh Đinh Văn T vẫn không có thiện chí trả nợ.

Để đảm bảo cho khoản vay ngày 20/02/2023, anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L đã ký hợp đồng thế chấp tài sản số 202302172061136, thế chấp cho SG các tài sản sau: Toàn bộ thửa đất số 326, tờ bản đồ số 12, diện tích 380,4m2, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG591764, số vào sổ cấp GCN: CS01475 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Cà Mau cấp ngày 01/06/2022, chủ sở hữu là anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại khóm 2, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21/9/2023, khoản vay của anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L tại SG đến hạn thanh toán, mặc dù SG đã nhắc nhở, thông báo nhiều lần và a, chị L có cam kết thanh toán nhưng không thực hiện đúng cam kết. Do đó, SG đã chuyển toàn bộ hồ sơ sang quá hạn từ tháng 9/2023. Tính đến ngày 21/12/2023, anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L còn nợ các khoản sau:

Khoản vay: Vốn 650.000.000 đồng, số tiền lãi trong hạn 21.134.795 đồng, số tiền lãi quá hạn là 10.131.261 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 681.266.056 (sáu trăm tám mươi mốt triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm năm mươi sáu đồng).

Khoản thẻ tín dụng: Vốn 50.000.000 đồng, lãi 931.000 đồng, tổng vốn và lãi là 50.931.000 đồng (năm mươi triệu chín trăm ba mươi mốt nghìn đồng).

Tổng cộng khoản vay và khoản thẻ tín dụng là: 732.197.056 đồng

TMCPSG kính yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây đối với anh T, chị L.

- Yêu cầu anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L thanh toán khoản vay: Vốn 650.000.000 đồng, số tiền lãi trong hạn 21.134.795 đồng, số tiền lãi quá hạn là 10.131.261 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 681.266.056 (sáu trăm tám mươi mốt triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm năm mươi sáu đồng).

Khoản thẻ tín dụng: Vốn 50.000.000 đồng, lãi 931.000 đồng, tổng vốn và lãi là 50.931.000 đồng (năm mươi triệu chín trăm ba mươi mốt nghìn đồng).

Tổng cộng khoản vay và khoản thẻ tín dụng là: 732.197.056 đồng.

- Trường hợp không thanh toán thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCPSG

Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp cho anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L nhưng anh, chị không có ý kiến.

Tại phiên tòa hôm nay:

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L thanh toán cho TMCPSG tính đến ngày 21/12/2023 với các khoản sau:

Khoản vay: Vốn 650.000.000 đồng, số tiền lãi trong hạn 21.134.795 đồng, số tiền lãi quá hạn là 10.131.261 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 681.266.056 (sáu trăm tám mươi mốt triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm năm mươi sáu đồng).

Khoản thẻ tín dụng: Vốn 50.000.000 đồng, lãi 931.000 đồng, tổng vốn và lãi là 50.931.000 đồng (năm mươi triệu chín trăm ba mươi mốt nghìn đồng).

Tổng cộng khoản vay và khoản thẻ tín dụng là: 732.197.056 đồng và lãi phát sinh kể từ ngày 22/12/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng đã ký với Ngân hàng TMCP SG.

Trường hợp không thanh toán thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp đảm bảo cho khoản vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCPSG.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đề nghị xem xét theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, việc tranh chấp giữa các đương sự nêu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

A, chị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa dân sự sơ thẩm lần thứ hai nhưng anh chị vắng mặt không có lý do căn. Cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt đương sự này.

Về nội dung tranh chấp:

[1] Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 20-02-2023 anh T chị L có ký hợp đồng tín dụng số 202326970213. Theo giấy nhận nợ (áp dụng cho phương thức hạn mức) số LD 2305200827 ngày 21/02/2023 TMCPSG có cấp tín dụng cho anh T, chị L số tiền 650.000.000 đồng, hình thức giải ngân là chuyển khoản qua số tài khoản 070132552981, chủ tài khoản là anh Đinh Văn T.

Tính đến ngày 21/12/2023, anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L còn nợ các khoản sau:

Khoản vay: Vốn 650.000.000 đồng, số tiền lãi trong hạn 21.134.795 đồng, số tiền lãi quá hạn là 10.131.261 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 681.266.056 đồng (sáu trăm tám mươi mốt triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm năm mươi sáu đồng).

Ngoài ra, theo giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân (áp dụng cho chủ thẻ là khách hàng cá nhân), số hợp đồng 2437750 TMCPSG có cấp thẻ tín dụng cho anh T số tiền 50.000.000 đồng. Tính đến ngày 21/12/2023 anh T nợ tiền lãi lãi 931.000 đồng, tổng vốn và lãi là 50.931.000 đồng (năm mươi triệu chín trăm ba mươi mốt nghìn đồng).

Tổng cộng khoản vay và khoản thẻ tín dụng là: 732.197.056 đồng.

Do anh T, chị L vi phạm nghĩa vụ thanh toán dẫn đến nợ quá hạn. Do đó, cần buộc anh T, chị L có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho TMCPSG số tiền vốn và lãi tính đến ngày 21/12/2023 như sau: Số tiền vốn 650.000.000 đồng, số tiền lãi trong hạn 21.134.795 đồng, số tiền lãi quá hạn là 10.131.261 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 681.266.056 đồng (sáu trăm tám mươi mốt triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm năm mươi sáu đồng) và khoản lãi phát sinh tính từ ngày 22/12/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ vay theo mức lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký với SG.

Trường hợp, anh T, chị L không thanh toán nợ thì xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản (áp dụng cho tài sản là bất động sản) số 202302172061136 ngày 20/02/2023 theo quy định của pháp luật.

Đối với khoản thẻ tín dụng: Xét thấy, anh T, chị L đã cùng vay vốn của SG, anh T đề nghị cấp thẻ tín dụng khi anh và chị L vẫn còn là vợ chồng. Do đó, buộc anh T, chị L có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho SG số tiền vay bằng hình thức cấp thẻ tín dụng vốn và lãi tính đến ngày 21/12/2023 như sau: Vốn 50.000.000 đồng, tiền lãi 931.000 đồng, tổng vốn và lãi là 50.931.000 đồng (năm mươi triệu chín trăm ba mươi mốt nghìn đồng)

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: TMCPSG không phải chịu án phí, đại diện SG đã nộp tạm ứng án phí nên được nhận lại. Anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L phải chịu án phí 33.187.000 đồng (làm tròn số).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của TMCPSG về việc yêu cầu anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L thanh toán nợ vay.

Buộc anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho TMCPSG tính đến ngày 21/12/2023 với các khoản sau:

Khoản vay: Vốn 650.000.000 đồng, số tiền lãi trong hạn 21.134.795 đồng, số tiền lãi quá hạn là 10.131.261 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 681.266.056 (sáu trăm tám mươi mốt triệu hai trăm sáu mươi sáu nghìn không trăm năm mươi sáu đồng) và lãi phát sinh kể từ ngày kể từ ngày 22/12/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng đã ký với TMCPSG và trong trường hợp anh T, chị L không thanh toán khoản nợ này thì xử lý tài sản thế theo hợp đồng thế chấp tài sản (áp dụng cho tài sản là bất động sản) số 202302172061136 ngày 20/02/2023 theo quy định của pháp luật.

Khoản thẻ tín dụng: Vốn 50.000.000 đồng, lãi 931.000 đồng, tổng vốn và lãi là 50.931.000 đồng (năm mươi triệu chín trăm ba mươi mốt nghìn đồng) và và lãi phát sinh kể từ ngày kể từ ngày 22/12/2023 cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng đã ký với Ngân hàng TMCP SG.

[2] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Anh Đinh Văn T, chị Phạm Thị L phải chịu số tiền 33.187.000 đồng (ba mươi ba triệu một trăm tám mươi bảy nghìn đồng, làm tròn số).

Ngày 11/10/2023 TMCPSG nộp tạm ứng án phí số tiền 16.272.000 đồng (mười sáu triệu hai trăm bảy mươi hai nghìn đồng), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003896 Chi cục thi hành án dân sự huyện Thới Bình được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đại diện TMCPSG được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh T, chị L được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKS huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Quốc Văn